TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 598/2017/QĐST-HNGĐ	*Thủy Nguyên, ngày 14 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 566/2017/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2017, giữa:

Chị Nguyễn Thị P sinh năm 1976, đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Q, thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng; địa chỉ hiện nay: Tổ dân phố B, thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng và anh Bùi Văn A sinh năm 1974, địa chỉ: Tổ dân phố Q, thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị P và anh Bùi Văn A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị P và anh Bùi Văn A thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị P và anh Bùi Văn A có hai con chung tên là Bùi Thị T sinh ngày 30 tháng 5 năm 1997 và Bùi Nguyễn G sinh ngày 15 tháng 01 năm 2010. Con tên Bùi Thị T hiện đã thành niên và có khả năng lao động nên

không đề nghị Tòa án giải quyết. Chị Nguyễn Thị P trực tiếp nuôi con tên Bùi Nguyễn G cho đến khi con đủ mười tám tuổi và có khả năng lao động, trừ trường hợp có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị P và anh Bùi Văn A tự giao nhận cho nhau nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị P và anh Bùi Văn A có tài sản chung để tự giải quyết với nhau nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị P nhận nộp án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005714 ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị P được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP.Hải Phòng;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND thị trấn M, huyện T, HP;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng Lý